

Bài 1. (2,5 điểm)

a) Phân tích đa thức thành nhân tử: $x^2 + 2xy + 6y - 9$

b) Giải phương trình: $\frac{x-1}{2013} + \frac{x-2}{2012} + \frac{x-3}{2011} + \dots + \frac{x-2012}{2} = 2012$

c) Tìm đa thức $f(x)$ biết: $f(x)$ chia cho $x-2$ dư 5; $f(x)$ chia cho $x-3$ dư 7; $f(x)$ chia cho $(x-2)(x-3)$ được thương là $x^2 - 1$ và đa thức dư bậc nhất đối với x

Bài 2. (2,0 điểm)

Cho $P = 7 \cdot 2014^n + 12 \cdot 1995^n$ với $n \in \mathbb{N}; Q = \frac{(x^2 + n)(1 + n) + n^2 x^2 + 1}{(x^2 - n)(1 - n) + n^2 x^2 + 1}$. Chứng minh:

a) P chia hết cho 19

b) Q không phụ thuộc vào x và $Q > 0$

Bài 3. (1,5 điểm)

a) Chứng minh: $a^2 + 5b^2 - (3a + b) \geq 3ab - 5$

b) Tìm các nghiệm nguyên của phương trình: $2x^2 + 3y^2 + 4x = 19$

Bài 4. (4,0 điểm)

Cho tam giác ABC nhọn ($AB < AC$). Các đường cao AE, BF cắt nhau tại H . Gọi M là trung điểm của BC , qua H vẽ đường thẳng a vuông góc với HM , a cắt AB, AC lần lượt tại I và K

a) Chứng minh $\Delta ABC \sim \Delta EFC$

b) Qua C kẻ đường thẳng b song song với đường thẳng IK , b cắt AH, AB theo thứ tự tại N và D . Chứng minh $NC = ND$ và $HI = HK$.

c) Gọi G là giao điểm của CH và AB . Chứng minh $\frac{AH}{HE} + \frac{BH}{HF} + \frac{CH}{HG} > 6$

ĐÁP ÁN

Bài 1.

a)

$$\begin{aligned}x^2 + 2xy + 6y - 9 &= (x^2 - 9) + 2y(x+3) = (x-3)(x+3) + 2y(x+3) \\ &= (x+3)(x-3+2y)\end{aligned}$$

b)

$$\begin{aligned}\frac{x-1}{2013} + \frac{x-2}{2012} + \frac{x-3}{2011} + \dots + \frac{x-2012}{2} &= 2012 \\ \Leftrightarrow \frac{x-1}{2013} - 1 + \frac{x-2}{2012} - 1 + \frac{x-3}{2011} + \dots + \frac{x-2012}{2} - 1 &= 0 \\ \Leftrightarrow \frac{x-2014}{2013} + \frac{x-2014}{2012} + \frac{x-2014}{2011} + \dots + \frac{x-2014}{2} &= 0 \\ \Leftrightarrow (x-2014) \left(\frac{1}{2013} + \frac{1}{2012} + \frac{1}{2011} + \dots + \frac{1}{2} \right) &= 0 \\ \Leftrightarrow x &= 2014\end{aligned}$$

c) Gọi dư trong phép chia $f(x)$ cho $x^2 - 1$ là $ax + b$

Ta có: $f(x) = (x-2)(x-3)(x^2-1) + ax + b$

Theo bài ra: $f(2) = 5$ nên ta có: $2a + b = 5$; $f(3) = 7$ nên $3a + b = 7$
 $\Rightarrow a = 2; b = 1$

Vậy đa thức cần tìm là $f(x) = (x-2)(x-3)(x^2-1) + 2x + 1$

Bài 2.a)

$$P = 7 \cdot 2014^n + 12 \cdot 1995^n = 19 \cdot 2014^n - 12 \cdot 2014^n + 12 \cdot 1995^n = 19 \cdot 2014^n - 12 \cdot (2014^n - 1995^n)$$

Ta có: $19 \cdot 2014^n \div 19; (2014^n - 1995^n) \div 19 \Rightarrow P \div 19$

$$Q = \frac{(x^2+n)(1+n) + n^2x^2 + 1}{(x^2-n)(1-n) + n^2x^2 + 1} = \frac{x^2 + x^2n + n^2 + n + n^2x^2 + 1}{x^2 - x^2n + n^2 - n + n^2x^2 + 1}$$

$$\begin{aligned}&= \frac{x^2(n^2+n+1) + n^2+n+1}{x^2(n^2-n+1) + n^2-n+1} = \frac{(n^2+n+1)(x^2+1)}{(n^2-n+1)(x^2+1)} = \frac{n^2+n+1}{n^2-n+1}\end{aligned}$$

b)

Vậy Q không phụ thuộc vào x

$$Q = \frac{n^2 + n + 1}{n^2 - n + 1} = \frac{\left(n + \frac{1}{2}\right)^2 + \frac{3}{4}}{\left(n - \frac{1}{2}\right)^2 + \frac{3}{4}} > 0$$

Bài 3.

$$\text{a) } a^2 + 5b - (3a + b) \geq 3ab - 5 \Leftrightarrow 2a^2 + 10b^2 - 6a - 2b - 6ab + 10 \geq 0$$

$$\Leftrightarrow a^2 - 6ab + 9b^2 + a^2 - 6a + 9 + b^2 - 2b + 1 \geq 0$$

$$\Leftrightarrow (a - 3b)^2 + (a - 3)^2 + (b - 1)^2 \geq 0$$

Đẳng thức xảy ra $\Leftrightarrow a = 3; b = 1$

$$\text{b) } 2x^2 + 3y^2 + 4x = 19 \Leftrightarrow 2x^2 + 4x + 2 = 21 - 3y^2 \Leftrightarrow 2(x+1)^2 = 3(7 - y^2) (*)$$

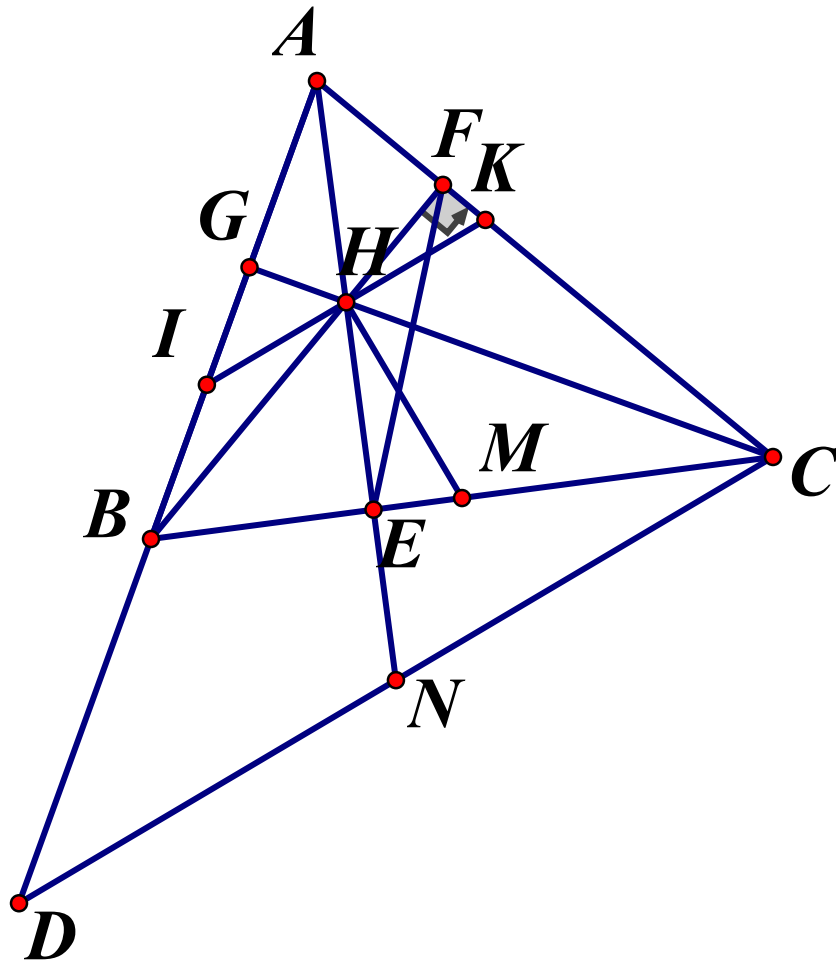
Xét thấy VT chia hết cho 2 nên $3(7 - y^2); 2 \Rightarrow y$ lẻ (1)

$$\text{Mặt khác VT } \geq 0 \Leftrightarrow 3(7 - y^2) \geq 0 \Leftrightarrow y^2 \leq 7 \quad (2)$$

Từ (1) và (2) suy ra $y^2 = 1$, thay vào (*) ta có: $2(x+1)^2 = 18$

Suy ra các nghiệm là $(x; y) \in \{(2; 1); (2; -1); (-4; -1); (-4; 1)\}$

Bài 4.



a) Ta có: $\Delta AEC \sim \Delta BFC (g.g) \Rightarrow \frac{CE}{CF} = \frac{CA}{CB}$

Xét ΔABC và ΔEFC có: $\frac{CE}{CF} = \frac{CA}{CB}$ và góc C chung nên suy ra $\Delta ABC \sim \Delta EFC (cgc)$

b) Vì $CN \parallel IK$ nên $HM \perp CN \Rightarrow M$ là trực tâm ΔHNC
 $\Rightarrow MN \perp CH$ mà $CH \perp AD$ (H là trực tâm ΔABC) $\Rightarrow MN \parallel AD$

Do M là trung điểm BC nên $\Rightarrow NC = ND \Rightarrow IH = IK$ (theo Ta let)

c) Ta có: $\frac{AH}{HE} = \frac{S_{AHC}}{S_{CHE}} = \frac{S_{ABH}}{S_{BHE}} = \frac{S_{AHC} + S_{ABH}}{S_{CHE} + S_{BHE}} = \frac{S_{AHC} + S_{ABH}}{S_{BHC}}$

$$\frac{BH}{BF} = \frac{S_{BHC} + S_{BHA}}{S_{AHC}}, \frac{CH}{CG} = \frac{S_{BHC} + S_{AHC}}{S_{BHA}}$$

Tương tự ta có:

$$\Rightarrow \frac{AH}{HE} + \frac{BH}{HF} + \frac{CH}{HG} = \frac{S_{AHC} + S_{ABH}}{S_{BHC}} + \frac{S_{BHC} + S_{BHA}}{S_{AHC}} + \frac{S_{BHC} + S_{AHC}}{S_{BHA}}$$

$$= \frac{S_{AHC}}{S_{BHC}} + \frac{S_{ABH}}{S_{BHC}} + \frac{S_{BHC}}{S_{AHC}} + \frac{S_{BHA}}{S_{AHC}} + \frac{S_{BHC}}{S_{BHA}} + \frac{S_{AHC}}{S_{BHA}} \geq 6$$

Dấu bằng xảy ra khi và chỉ khi $\triangle ABC$ đều mà theo giả thiết $AB < AC$ nên không xảy ra dấu bằng